TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Châu, ngày 23 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2020/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vì Thị N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản Hua Đán, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Lò Văn T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản Tà Làng Thấp, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vì Thị N và anh Lò Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lò Văn B, sinh ngày 06/11/2008, cháu Lò Văn T, sinh ngày 24/5/2007 cho anh Lò Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Vì Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T. Chị N được quyền đi lại thăm non con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Vì Thị N và anh Lò Văn T tự thỏa thuận, tự phân chia. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vì Thị N nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2019/0001334 ngày 16/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Chị Vì Thị N được trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- UBND xã Tú Nang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Ứng Văn Cường